

Số: 72 /TTr- UBND

Hải Dương, ngày tháng 12 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương chấp thuận thu hồi đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án, công trình năm 2023 trên địa bàn tỉnh

(Trình tại kỳ họp thứ 12 - HĐND tỉnh khóa XVII)

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Để kịp thời lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023, triển khai thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh, phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; sau khi xem xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 899/TTr-STNMT ngày 01 tháng 12 năm 2022; Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và ban hành nghị quyết về việc chấp thuận thu hồi đất để thực hiện các dự án, công trình phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, công cộng; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh năm 2023; cụ thể như sau:

1. Chấp thuận thu hồi 1.246,28 ha đất để thực hiện 438 dự án, công trình trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết danh mục dự án, công trình thể hiện tại Biểu số 01 kèm theo).

2. Cho phép chuyển mục đích sử dụng 597,81ha đất trồng lúa và 1,35ha đất rừng phòng hộ để thực hiện 368 dự án, công trình trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết danh mục dự án, công trình thể hiện tại Biểu số 02 kèm theo).

3. Dự kiến kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất (Sở Tài nguyên và Môi trường dự kiến) 2.416.057.218.000 đồng (Hai ngàn bốn trăm mười sáu tỷ, không trăm năm bảy triệu, hai trăm mười tám ngàn đồng).

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*để báo cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh (*để báo cáo*);
- Các ông (bà) Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu: VT. (KTN 35b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lưu Văn Bản